

Học phần: An ninh mạng viễn thông**Nhóm: TEL1401-02****Số tín chỉ: 3****Ngày thi: 7/6/2016****Giờ thi: 10h00**

Số TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Điểm CC	Điểm TBKT	Điểm TN-TH	Điểm BTTL	Điểm m THI	Điểm KTHP	Ghi chú
Trọng số:				10	20		10	60		
1	B12DCVT049	Lương Thế Anh	D12CQVT02-B	8,0	8,0		8,0	6,5	7,1	
2	B12DCVT296	Nguyễn Văn Mười	D12CQVT07-B	10,0	8,0		8,0	5,0	6,4	
3	B12DCVT148	Hoàng Xuân	D12CQVT04-B	8,0	7,0		8,0	9,0	8,4	
4	B12DCVT247	Bùi Ngọc	D12CQVT06-B	10,0	9,0		8,0	5,0	6,6	
5	B12DCVT006	Nguyễn Hải	D12CQVT01-B	10,0	8,0		8,0	8,5	8,5	
6	B12DCVT298	Nguyễn Tiến	D12CQVT07-B	10,0	8,0		8,0	3,0	5,2	
7	B12DCVT101	Nguyễn Trọng	D12CQVT03-B	10,0	8,0		8,0	7,0	7,6	
8	B12DCVT300	Đỗ Thị Kim	D12CQVT07-B	10,0	9,0		9,0	6,0	7,3	
9	B12DCVT199	Ngô Tuấn	D12CQVT05-B	6,0	7,0		8,0	5,0	5,8	
10	B12DCVT106	Đinh Văn	D12CQVT03-B	10,0	8,0		8,0	9,5	9,1	
11	B12DCVT054	Nguyễn Hữu	D12CQVT02-B	10,0	8,0		8,0	5,0	6,4	
12	B12DCVT202	Nguyễn Thị Thái	D12CQVT05-B	8,0	7,0		7,0	6,0	6,5	
13	B12DCVT157	Phạm Mạnh	D12CQVT04-B	10,0	8,0		8,0	3,0	5,2	
14	B12DCVT258	Vũ Chí	D12CQVT06-B	10,0	9,0		9,0	7,5	8,2	
15	B12DCVT059	Đinh Tiến	D12CQVT02-B	10,0	9,0		10,0	7,5	8,3	
16	B12DCVT060	Trịnh Đức	D12CQVT02-B	10,0	8,0		8,0	2,0	4,6	
17	B12DCVT014	Lê	D12CQVT01-B	10,0	8,0		8,0	6,0	7,0	
18	B12DCVT015	Nguyễn Xuân	D12CQVT01-B	10,0	7,0		8,0	4,5	5,9	
19	B12DCVT310	Lại Đăng	D12CQVT07-B	8,0	8,0		8,0	4,0	5,6	
20	B12DCVT259	Nguyễn Tuấn	D12CQVT06-B	6,0	7,0		8,0	5,0	5,8	
21	B12DCVT063	Nguyễn Văn	D12CQVT02-B	8,0	7,0		7,0	3,0	4,7	
22	B12DCVT312	Vũ Văn	D12CQVT07-B	8,0	7,0		7,0	5,5	6,2	
23	B12DCVT117	Nguyễn Quốc	D12CQVT03-B	6,0	7,0		8,0	7,0	7,0	
24	B12DCVT313	Trần Văn	D12CQVT07-B	10,0	8,0		8,0	5,0	6,4	
25	B12DCVT068	Nguyễn Thị Trang	D12CQVT02-B	10,0	9,0		10,0	7,0	8,0	
26	B12DCVT069	Nguyễn Đình	D12CQVT02-B	0,0	0,0		0,0		0,0	Không đủ ĐKDT
27	B12DCVT262	Nguyễn Ngọc	D12CQVT06-B	10,0	9,0		9,0	7,0	7,9	
28	B12DCVT264	Nguyễn Thái	D12CQVT06-B	10,0	9,0		9,0	5,5	7,0	
29	B12DCVT318	Lê Thị	D12CQVT07-B	10,0	9,0		9,0	7,5	8,2	
30	B12DCVT319	Lê Đức	D12CQVT07-B	10,0	9,0		8,0	8,0	8,4	
31	B12DCVT320	Mai Xuân	D12CQVT07-B	8,0	7,0		8,0	5,5	6,3	
32	B12DCVT270	Nguyễn Tuấn	D12CQVT06-B	10,0	8,0		8,0	3,5	5,5	
33	B12DCVT243	Dương Thị	D12CQVT05-B	8,0	9,0		9,0	4,5	6,2	
34	B12DCVT322	Nguyễn Duy	D12CQVT07-B	10,0	7,0		8,0	4,0	5,6	
35	B12DCVT272	Lang Tuấn	D12CQVT06-B	9,0	10,0		9,0	9,5	9,5	
36	B12DCVT025	Phan Xuân	D12CQVT01-B	10,0	9,0		8,0	5,0	6,6	
37	B12DCVT273	Nguyễn Hồng	D12CQVT06-B	10,0	8,0		8,0	1,0	4,0	

Số TT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm CC	Điểm TBKT	Điểm TN-TH	Điểm BTTL	Điểm m THI	Điểm KTHP	Ghi chú
Trọng số:					10	20		10	60		
38	B12DCVT180	Vũ Thanh	Son	D12CQVT04-B	10,0	9,0		8,0	7,0	7,8	
39	B12DCVT181	Đàm Thị Thanh	Tâm	D12CQVT04-B	10,0	9,0		7,0	6,5	7,4	
40	B12DCVT079	Quách Thanh	Tâm	D12CQVT02-B	10,0	8,0		8,0	7,0	7,6	
41	B12DCVT228	Thái Trung	Tần	D12CQVT05-B	10,0	8,0		7,0	5,0	6,3	
42	B12DCVT032	Lê Duy	Thái	D12CQVT01-B	10,0	7,0		9,0	5,5	6,6	
43	B12DCVT277	Đặng Đình	Thắng	D12CQVT06-B	8,0	9,0		8,0	8,0	8,2	
44	B12DCVT080	Nguyễn Gia	Thắng	D12CQVT02-B	9,0	10,0		10,0	8,0	8,7	
45	B12DCVT082	Lê Văn	Thanh	D12CQVT02-B	10,0	9,0		10,0	4,0	6,2	
46	B12DCVT283	Trương Tiến	Thành	D12CQVT06-B	10,0	8,0		9,0	1,0	4,1	
47	B12DCVT035	Nguyễn Thị Thu	Thảo	D12CQVT01-B	10,0	9,0		8,0	8,5	8,7	
48	B12DCVT233	Lã Thị	Trang	D12CQVT05-B	10,0	9,0		8,0	2,5	5,1	
49	B12DCVT287	Dương Thế	Trọng	D12CQVT06-B	9,0	10,0		9,0	7,0	8,0	
50	B12DCVT288	Chu Hoàng	Trung	D12CQVT06-B	8,0	8,0		8,0	6,0	6,8	
51	B12DCVT089	Trần Văn	Trường	D12CQVT02-B	8,0	8,0		8,0	0,0	3,2	Vắng
52	B12DCVT041	Nguyễn Ngọc	Tú	D12CQVT01-B	8,0	7,0		8,0	1,0	3,6	
53	B12DCVT340	Nguyễn Ngọc	Tú	D12CQVT07-B	10,0	8,0		8,0	5,5	6,7	
54	B12DCVT291	Hoàng Nguyễn Thanh	Tùng	D12CQVT06-B	8,0	7,0		8,0	6,5	6,9	
55	B12DCVT344	Nguyễn Văn	Uy	D12CQVT07-B	10,0	8,0		8,0	7,5	7,9	
56	B12DCVT345	Bùi Đức	Việt	D12CQVT07-B	8,0	7,0		7,0	7,0	7,1	
57	B12DCVT143	Lê Sỹ	Việt	D12CQVT03-B	8,0	7,0		8,0	4,5	5,7	
58	B112101229	Nguyễn Văn	Minh	D11VT5	8,0	7,0		8,0	2,0	4,0	
59	1021010292	Ngô Hồng	Son	D10VT4	8,0	8,0		7,0	3,0	5,0	

Ghi chú:

- Số SV theo DS:	59	SV	- Số SV dự thi:	57	SV
- Số SV thi đạt:	55	SV	- Số SV vắng thi:	1	SV
- Số SV thi không đạt:	3	SV	- Số SV vắng thi có phép:	0	SV
- Số SV thi lại:	1	SV			

CÁN BỘ KHỚP PHÁCH

SỐ 1

SỐ 2

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2016

TRƯỞNG TRUNG TÂM

Phạm Anh Tuấn

Nguyễn Hoa Cương

Nguyễn Xuân Trường

